TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ly Giờ Gụ;
2. Ông Nguyễn Xuân Hùng;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: ông Nguyễn Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49 /2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Tẩn Láo T;** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 05 tháng 11 năm 1997, nơi sinh huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn Ky Quan San, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông Tẩn Sài Lù, sinh năm 1970, con bà Tẩn Tả Mẩy, sinh năm 1975. Vợ: Lý Lở Mẩy, sinh năm 1999; Con: có 01 con trai, sinh năm 2019. Nhân thân: Bị cáo Tẩn Láo T chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/6/2023, tạm giam ngày 30/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Ông Tẩn Tài S, sinh ngày 11/11/1962;

Địa chỉ: thôn K, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Chảo Lở M, sinh ngày 15/11/1985.

Địa chỉ: thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn Q, sinh ngày 11/7/1974.

Nơi đăng ký thường trú: thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi tạm trú: thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 6 năm 2023, bị cáo Tẩn Láo T hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2023, Tẩn Láo T đi bộ trên đường tỉnh lộ 155 theo hướng xã Mường Hum đi xã Nậm Pung, thuộc thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA biển kiểm soát 24B3 – 014.07 đang dựng ven đường. Tả nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Quan sát không có người trông coi, xe không có chìa khoá nên Tả tìm dây điện phía sau ổ khoá rồi đấu dây để nổ máy. Sau khi nổ máy, Tẩn Láo T điều khiển xe mô tô đi đến thôn Nậm Giàng, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát. Tại đây, Tẩn Láo T đã cầm cố chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho anh Vũ Văn Quang được số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết 320.000 đồng. Ngày 10/6/2023, Công an xã Mường Hum triệu tập Tẩn Láo T lên trụ sở làm để việc. Quá trình làm việc với Công an xã Mường Hum, Tả khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B3 – 014.07 ngày 08/6/2023 và giao nộp số tiền 1.180.000 đồng là tiền cầm cố chiếc xe còn lại. Chiếc xe máy biển kiểm soát 24B3 – 014.07, xác định thuộc sở hữu của chị Chảo Lở Mẩy.

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ sáng ngày 24/6/2023, Tẩn Láo T phát hiện 01 con trâu cái khoảng 08 tuổi của ông Tẩn Sài S đang được cọc, buộc tại nương ngô của anh Tẩn Phù Chiêu, ở thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tẩn Láo T nảy sinh ý định trộm cắp con trâu để bán lấy tiền chuộc xe máy đã cầm cố trước đó. Tẩn Láo T đi lại gần chỗ cọc, buộc con trâu dùng hai tay tháo dây thừng buộc trâu và dắt trâu đi theo đi về hướng xã Mường Hum. Đi được khoảng 2 km, Tẩn Láo T dắt con trâu lên đồi chè cạnh đường đi và buộc trâu tại

đây rồi đi bộ xuống khu vực cầu sắt thôn Mường Hum mượn điện thoại của người dân gọi điện cho Phàng A Sở, ở xã Sàng Ma Sáo để bán trâu và hẹn gặp Sở tại đầu cầu mới thôn Piềng Láo, xã Mường Hum. Khoảng 20 phút sau, Phàng A Sở cùng với Phàng A Khoa và Thào A Giàng đi xe máy đến. Sau khi thoả thuận Tẩn Láo T đồng ý bán con trâu cho Phàng A Khoa với giá 11.000.000 đồng. Sau khi giao tiền, Phàng A Khoa và Tẩn Láo T đi về Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát để làm giấy tờ xác nhận nguồn gốc con trâu thì bị Công an xã Mường Hum mời lên làm việc. Tại Công an xã Mường Hum, Tẩn Láo T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp con trâu của anh Tẩn Sài S sáng ngày 24/6/2023.

Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 26/6/2023 và số 09 ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát xác định:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 24B3 – 014.07, ngày đăng ký lần đầu tháng 7/2021, xe cũ đã qua sử dụng, đang có trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.500.000 đồng;

- 01 con trâu cái, lông màu đen, khoảng 08 tuổi, nặng khoảng 100kg có giá trị là 18.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 32.500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 47/KSĐT ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tẩn Láo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa**:**

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tẩn Láo T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Tẩn Sài S và chị Chảo Lở Mẩy không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Căn cứ Điều 582 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải trả lại cho anh Vũ Văn Quang số tiền còn thiếu là 320.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho anh Vũ Văn Quang số tiền thu giữ của bị cáo 1.180.000 đồng.

Về án phí**:** Gia đình bị cáo là hộ nghèo. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Tẩn Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Tẩn Láo T có quan điểm: Tuyên bố bị cáo Tẩn Láo T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Tẩn Láo T từ 9 đến 12 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Tẩn Láo T thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Tẩn Láo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy trong tháng 6 năm 2023, bị cáo Tẩn Láo T lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản đã lén lút 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, tài sản bị cáo trộm cắp là 01 chiếc xe máy loại xe Wave ANPA, màu sơn xanh trắng, biển kiểm soát 24B3 – 014.07 có giá trị 14.500.000 đồng; 01 con trâu cái, lông màu đen, khoảng 08 tuổi, nặng khoảng 100kg có giá trị là 18.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 32.500.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội hai lần trở nên, mỗi lần phạm tại đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì vậy chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo khi bị phát hiện đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho bị hại. Bị hại chị Chảo Lở Mẩy có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo được Chủ tịch uỷ ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và Chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tặng giấy khen, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với quan điểm của Viện kiểm sát không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự là không phù hợp, vì tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị là 32.500.000 đồng, như vậy khi phạm tội bị cáo gây thiệt hại không lớn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự là phù hợp. Đối với mức hình phạt tù xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Tẩn Láo T từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, xét thấy là nhẹ, vì tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 32.500.000 đồng, trong thời gian ngắn bị cáo trộm cắp 02 lần, lần thứ nhất bị cáo đã bị phát hiện, trong thời gian chờ cơ quan điều tra xử lý thì bị cáo tiếp tục phạm tội, vì vậy không chấp nhận quan điểm của người bào chữa. Đối với việc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự là xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] Đối với anh Vũ Văn Quang là người cho Tẩn Láo T cầm cố chiếc xe máy, anh Phàng A Sở và anh Phàng A Khoa là người mua trâu của Tẩn Láo T, khi anh Quang cho cầm cố chiếc xe, anh Phàng A Sở và anh Phàng A Khoa mua con trâu của Tẩn Láo T không biết xe và trâu do trộm cắp mà có, cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo nộp lại cho cơ quan điều tra là 1.180.000 đồng, đây là tiền bị cáo cầm cố chiếc xe máy cho anh Vũ Văn Quang mà có, vì vậy cần trả lại cho anh Vũ Văn Quang.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 24B3 – 014.07, xe cũ đã qua sử dụng. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho bị hại Chảo Lở Mẩy ngày 11/7/2023 là phù hợp.

Đối với con 01 con trâu cái, lông màu đen, khoảng 08 tuổi, nặng khoảng 100 kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho bị hại Tẩn Sài S ngày 27/7/2023 là phù hợp.

Đối với số tiền 11.000.000 đồng, tạm giữ của Tẩn Láo T. Quá trình điều tra, xác định là tiền của anh Phàng A Khoa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho anh Phàng A Khoa ngày 01/8/2023 là phù hợp.

[9] Trách nhiệm dân sự:

Chị Tẩn Tả Mẩy vợ anh Tẩn Sài S xác nhận con trâu bị Tẩn Láo T trộm cắp là tài sản riêng của anh Tẩn Sài S, vì vậy Tòa án không đưa chị Tẩn Tả Mẩy vào tham gia tố tụng với tư cách là bị hại là phù hợp.

Bị hại là chị Chảo Lở Mẩy và anh Tẩn Sài S, sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Tẩn Láo T phải bồi thường thiệt hại gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn Quang yêu cầu Tẩn Láo T trả lại số tiền 1.500.000 đồng mà anh Quang đã đưa cho Tả để cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B3 – 014.07. Xét thấy khi anh Quang cho cầm cố anh không biết xe do trộm cắp mà có, vì vậy yêu cầu của anh Quang buộc bị cáo phải trả lại là phù hợp, bị cáo đã giao nộp lại số tiền 1.180.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo đã chi tiêu hết, vì vậy buộc bị cáo phải trả lại cho anh Quang 320.000 đồng là phù hợp với Điều 582 Bộ luật dân sự năm 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" nhưng do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 345/GCN –HN-HCN ngày 04/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh lào Cai. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Tẩn Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Tẩn Láo T phạm tội: " Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tẩn Láo T 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 24 tháng 6 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 582 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo Tẩn Láo T phải trả lại cho anh Vũ Văn Quang số tiền 320.000 (ba trăm hai mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Trả lại cho anh Vũ Văn Quang số tiền 1.180.000 (một triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng tiền tạm giữ của Tẩn Láo T, số tiền trên đã được niêm phong trong bì thư in sẵn của Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, một mặt của bì thư có ghi: "Vật chứng tạm giữ khi Tẩn Láo T giao nộp có liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 08/6/2023 tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai" hiện đang gửi tại Kho bạc nhà nước Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận ngày 24/8/2023.

4. Án phí: Bị cáo Tẩn Láo T được miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS, TA tỉnh;
- VKSND Huyện Bát Xát;
- Bị cáo;
- Bị hại (2);
- Người bào chữa;
- Công an Huyện Bát Xát (2);
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS - TA (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

.

Báo cáo án: Vụ án hình sự:
TPHoàng Duy Chiến.

Họ và tên: Họ và tên: Tẩn Láo T, Lò A Dũng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 25/11/1990 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Trần Văn Đăng (sinh năm 1968, đã chết) con bà: Vương Kim Thịnh (sinh năm 1974) hiện cư trú tại: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vợ: Hoàng Thị Xiến, Con: 01 con sinh năm 2013. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị đưa ra xét xử. Bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (từ ngày 24/8/2021 đến hết ngày 07/9/2021) tại phường phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị hại: Chị Triệu Thu Uyên;

Địa chỉ: Tổ 26, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vương Kim Thịnh,

Địa chỉ: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người làm chứng: - Anh Nguyễn Tiến Nghĩa,

Địa chỉ: Số nhà 008, đường Cô Tiên, tổ 34, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. - Anh Bùi Văn Mạnh,

Đioạ chỉ: Số nhà 373, đường Nguyễn Huệ, 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 29/4/2021, Tẩn Láo T, Lò A Dũng đi sang nhà số 420 đường Khánh Yên, thuộc tổ 26 phường Phố Mới, huyện Bát Xát chơi, khi đi về thì phát hiện có tiếng chuông điện thoại phát ra từ chiếc xe máy điện dựng trước của phòng trọ, nhìn xung quanh không có ai nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp và mở cốp xe điện lấy chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB màu đen. Sau khi lấy được điện thoại bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng đem đến nhà bạn là Nguyễn Tiến Nghĩa (sinh năm 1991, trú tại số nhà 008 đường Cô Tiên thuộc Tổ 34, phường Phố Mới, huyện Bát Xát nói với Nghĩa là nhặt được chiếc điện thoại và nhờ Nghĩa bán hộ. Nguyễn Tiến Nghĩa đồng ý và đem chiếc điện thoại bán cho anh Bùi Văn Mạnh (sinh năm 1990, trú tại số nhà 373, đường Nguyễn Huệ, Tổ 28, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai với giá 3.500.000đ. Nghĩa đem tiền về chia cho Linh 1.000.000đ số còn lại Nghĩa giữ lại để chi tiêu cá nhân. Sau khi mua được điện thoại trên Bùi Văn Mạnh đã bán lại cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên địa chỉ với giá 4.500.000đ.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng lấy trộm là của chị Triệu Thu Uyên (sinh năm 2001, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Xóm 7, xã Yên Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; hiện cư trú tại số nhà

420 đường Khánh Yên, thuộc tổ 26 phường Phố Mới, huyện Bát Xát). Bị hại Triệu Thu Uyên đã gửi đơn đề nghị đến Cơ quan Công an đề nghị điều tra làm rõ.

Ngày 15/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra Yêu cầu số 35 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bát Xát định giá tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB, màu đen.

Ngày 21/5/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Bát Xát Kết luận định giá tài sản: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB màu đen có giá trị còn lại là 23.400.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tính đến ngày xảy ra vụ án (bút lục 18).

Quá trình điều tra do Bùi Văn Mạnh đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Công an không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng đã thành khẩn khai nhận hành vi, động cơ mục đích, phạm tội của bản thân *(BL 64-70, 73-79 và 84 -89 hồ sơ vụ án)*, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị hại là chị Triệu Thu Uyên có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 67/KSĐT ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

QUAN ĐIỂM

1.Tuyên bố bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng phạm tội: " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng 1 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục.

3. Án phí: Bị cáo Tẩn Láo T, Lò A Dũng phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.